

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 12/TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 1957

THÔNG TƯ

CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ SỐ 12/TTG, NGÀY 12-1-1957
VỀ MỘT SỐ ĐIỂM TRONG CHÍNH SÁCH CỤ THỂ, CẦN NẮM VỮNG
KHI TIẾN HÀNH SỬA CHỮA SAI LÂM VỀ CẢI CÁCH RUỘNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu,
thành phố và tỉnh

Thủ tướng phủ đã có Thông tư số 1196/TTg ngày 28-12-1956 giải thích và bổ sung chính sách phân định thành phần giai cấp ở nông thôn, và Thông tư số 1197/TTg ngày 29-12-1956 về việc đền bù tài sản, nay nói rõ thêm mấy điểm để các cấp chính quyền và cán bộ nắm vững trong khi tiến hành sửa chữa sai lầm về cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức:

1- VỀ VIỆC PHÂN ĐỊNH THÀNH PHẦN GIAI CẤP

1. Đối với những người làm nghề khác, trong Thông tư 1196/TTg nói: "Những người làm nghề khác có ruộng đất phát canh tuy binh quân chiếm hữu một nhân khẩu trong gia đình có quá gấp 3,4 lần binh quân chiếm hữu một nhân khẩu ở địa phương, nhưng tổng số ruộng đất không nhiều, xét không cần thiết, thì không vạch là địa chủ". Như vậy là trường hợp ruộng đất của gia đình đó có ít, tuy mức bình chiếm hữu của một nhân khẩu trong gia đình đó gấp 3 hoặc 4 lần mức bình quân chiếm hữu của một nhân khẩu địa phương, nhưng mức bóc lột không quá mức bóc lột của phú nông thì cũng không quy là địa chủ.

Ở vùng nhiều ruộng công, trong Thông tư số 1196/TTg cũng nói: " Những gia đình chiếm nhiều ruộng công mà không lao động nếu những năm gần đây đã trả lại ruộng công và đã

tham gia lao động, xét không cần thiết thì không vạch là địa chủ ".

Cần hiểu "xét không cần thiết" có nghĩa là những người đó theo tiêu chuẩn nói trên đáng lẽ vạch là địa chủ nhưng vì họ có ít ruộng đất và có ít tội ác với quần chúng thì không vạch là địa chủ. Trong trường hợp có người nhiều tội ác, quần chúng oán ghét, trong cải cách ruộng đất đã vạch là địa chủ thì nay không hạ thành phần nữa.

Đối với những người có nghề khác, và ở vùng nhiều ruộng công việc sửa thành phần phải do Ủy ban hành chính tỉnh xét duyệt.

2. Những người đủ tiêu chuẩn là địa chủ, đáng lẽ có thể chiếu cố không vạch là địa chủ, nhưng trong cải cách ruộng đất đã vạch gia đình đó là địa chủ thì nay cho thay đổi thành phần theo nghề nghiệp của họ.

Ví dụ: một người là nghề khác có ruộng đất phát canh, bình quân chiếm hữu một nhân khẩu trong gia đình đó quá gấp 3 lần bình quân chiếm hữu của một nhân khẩu địa phương; đáng lẽ chiếu cố nghề nghiệp khác của họ thì không vạch gia đình này là địa chủ, nhưng trong cải cách ruộng đất đã quy họ là địa chủ, thì nay không nên coi là cải cách ruộng đất làm sai, phải sửa lại thành phần, mà nên đặt vấn đề cho họ được thay đổi thành phần theo nghề nghiệp của họ. Ruộng đất, tài sản của họ đã trưng mua, nay không phải đền bù lại, trừ trường hợp đã trưng mua quá đáng làm cho họ gặp khó khăn về sinh sống thì cần điều chỉnh lại một phần nào.

Nếu rõ ràng họ không đủ tiêu chuẩn là địa chủ, như có nghề khác mà ruộng đất của một nhân khẩu trong gia đình đó không quá gấp 3 lần bình quân chiếm hữu của một nhân khẩu địa phương thì phải sửa thành phần cho họ.

3. Ở vùng nhiều ruộng công, những người tuy mua trưng ruộng công của xã hoặc mua phần ruộng của những người khác, nhưng trong gia đình không có ai tham gia lao động chính, số ruộng đất lại nhiều, chuyên đem ruộng đất đó phát canh hoặc thuê người làm thì vẫn phải vạch là địa chủ, chứ không vạch là quá điền hoặc là phú nông.

4. Trước đây, trong cải cách ruộng đất có quy định: tuy là gia đình có lao động chính, nhưng chiếm hữu nhiều ruộng đất, số bóc lột về ruộng đất nhiều, trên 40 tạ và gấp 3 lần số tự làm ra thì vẫn vạch là địa chủ. Điều quy định này là đúng và cần thiết. Trong cải cách ruộng đất, một

số xã đã vạch một số địa chủ theo tiêu chuẩn này. Nay các cấp và cán bộ cần chú ý nắm vững những quy định đó để tránh hạ lầm địa chủ xuống phú nông.

5. Trong vùng mới giải phóng, có một số người trước vốn là nông dân hoặc thành phần khác, đi nguy quân, hoặc làm nguy quyền, bản thân và cả gia đình không tham gia lao động nữa, ruộng đất chỉ có ít, nguồn sống chính dựa vào cày quết, cướp bóc của nhân dân trong cải cách ruộng đất đã vạch họ là địa chủ cường hào gian ác và đã trừng trị về tội hình, nay xét tội của họ vẫn đúng thì bản thân họ vẫn bị giam giữ, nhưng tuyên bố cho gia đình họ được thay đổi thành phần.

Nếu người có ít tội ác không đáng trừng trị, thì khi tha vẫn cần tuyên bố là họ có tội nhưng Chính phủ khoan hồng. Đồng thời khi về xã cũng tuyên bố cho họ được thay đổi thành phần.

6. Những tên địa chủ cường hào gian ác có tội nhưng bị xử án quá nặng (không phải oan) thì sau này có dịp sẽ ân xá hoặc ân giảm.

7. Địa chủ hết thời hạn được thay đổi thành phần thì chỉ đổi xuống trung nông mà không hạ xuống bần nông cố nông, và không cho vào nông hội hoặc tổ đổi công. Nếu họ chuyển sang làm nghề khác, thì quy thành phần theo nghề nghiệp của họ.

8. Trong khi tiến hành sửa sai, yêu cầu chính về sửa thành phần là sửa chữa những trường hợp vạch lầm nông dân lao động, phú nông và những người thuộc thành phần khác lên địa chủ.

Trong khi sửa sai, nếu có địa chủ cường hào gian ác lộ lưới rõ ràng, tội ác lớn quần chúng oán ghét thì vẫn phải vạch thành phần những tên đó. Những địa chủ thường lộ lưới rõ ràng, ruộng đất hiện nay còn nhiều, quần chúng yêu cầu, thì cũng phải vạch thành phần.

II- VỀ VIỆC ĐỀN BÙ TÀI SẢN

1. Nơi nào có phú nông có nhiều ruộng đất mà ít sức lao động, thật thà tự nguyện xin hiến một phần ruộng, thì Ủy ban hành chính tỉnh nghiên cứu và có thể chuẩn y cho phú nông đó hiến ruộng, nhưng không nên tuyên truyền việc cho phú nông hiến ruộng.

2. Trong khi điều chỉnh ruộng đất để đền bù cho người bị quy sai, không được rút ruộng của những người làm nghề khác ở nông thôn.